

Số: 125 /BC – CTCP – KD

TP Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO TỔNG KẾT
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024
và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Kính gửi: **Hội đồng quản trị.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công trình Cầu Phà TP.Hồ Chí Minh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, ban hành kèm quyết định số 39/QĐ-CPTP-HĐQT ngày 24/4/2024;

Căn cứ nghị quyết Đại hội cổ đông số 36/NQ-CPTP-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Quy chế quản lý tài chính ban hành kèm quyết định số: 15/QĐ-CPTP-HĐQT ngày 16/02/2022 của Hội Đồng quản trị;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-CPTP-HĐQT ngày 29/02/2024 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự toán thu – chi năm 2024 của công ty; Nghị quyết số 06/NQ-CPTP-HĐQT ngày 17/01/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự toán chi năm 2025;

Tổng Giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị kết quả thực hiện năm 2024 và Kế hoạch, chương trình công tác để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với các nội dung chủ yếu như sau.

Phần 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 36/NQ-CPTP-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2024.

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành	Ghi chú
1	Doanh thu	450.000	585.314	130,0%	
2	Lợi nhuận trước thuế	8.500	8.925	105,0%	
3	Lợi nhuận chia cổ tức	5.460	5.460	100,0%	
4	Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	6,0%	6,0%	100,0%	

2. Tình hình thực hiện các sản phẩm dịch vụ chủ yếu.

a. Sản phẩm dịch vụ công: Năm 2024 là năm cuối thực hiện hợp đồng năm 2022-2024 với các cam kết đổi mới phương thức thực hiện, đầu tư trang thiết bị, áp dụng khoa học công nghệ vào quản lý.

Về doanh thu:

- Doanh thu kế hoạch: 180.000 triệu;
- Doanh thu thực hiện: 239.112 triệu (Đạt 132,8% KH)

Giá trị thực hiện tăng so với kế hoạch do cơ quan quản lý được bổ sung vốn để thực hiện thêm một số nhiệm vụ cấp bách.

Về tình hình thực hiện:

Trong năm 2024, để đáp ứng với yêu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ công đã cam kết với cơ quan quản lý, trong năm qua, công ty đã thực hiện nhiều giải pháp:

- Đầu tư trang thiết bị, công nghệ: gắn camera trên – dưới cầu, thiết bị flycam phục vụ công tác kiểm tra cầu, tổ chức quan trắc tự động cầu. Đầu tư phần mềm tuần tra, kiểm tra, cảnh báo ngập, cháy, mất nguồn điện trong các công trình hầm và các phần mềm cập nhật, lưu trữ thông tin quản lý công trình, tổ chức hội thảo công nghệ...

Với những nỗ lực trên, bước đầu, công ty nhận được sự đánh giá tốt của cơ quan quản lý. Đây là ghi nhận quan trọng, làm nền tảng cho chiến lược giữ vững thị trường sản phẩm dịch vụ công quản lý, bảo trì hệ thống cầu đường bộ trên địa bàn thành phố.

Ngoài ra, Công ty đã có nhiều nỗ lực để phát triển hoạt động sản phẩm dịch vụ công khác như:

- Tiếp tục giữ vững thị trường duy tu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa năm 2024.

- Tham gia và trúng thầu 02 gói thầu duy tu, bảo dưỡng hệ thống giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Lập thủ tục và bước đầu tham gia cùng Công ty TNHH MTV quản lý vận hành tuyến metro số 1 các công tác chuẩn bị. Đến nay công ty đã ký hợp đồng tham gia quản lý bảo trì một số hệ thống cầu và công trình phụ trợ của tuyến Metro Bến thành - Suối tiên từ 01/01/2025.

Đây cũng là bước đi mới để tận dụng ưu thế về nguồn lực, kinh nghiệm, sự am hiểu về lĩnh vực giao thông đường bộ, giao thông đô thị của công ty.

Từ tháng 9/2024, công ty cùng các đối tác đã tham gia đấu thầu và trúng thầu 07 gói thầu dịch vụ sự nghiệp công quản lý và bảo trì hệ thống cầu trên địa bàn thành phố do Sở Giao thông vận tải quản lý và 01 gói thầu do Thành phố Thủ Đức quản lý. Qua đó giữ vững thị trường dịch vụ sự nghiệp công (gọi tắt là công ích) đảm bảo ổn định sản xuất.

b. Hoạt động kinh doanh thi công xây dựng công trình và kiểm định cầu.

Năm 2024, giá trị hợp đồng được ký kết mới: 270 tỷ đồng (bằng 80% so với năm 2023). Tổng giá trị hợp đồng thực hiện năm 2024 là 830 tỷ đồng, trong đó giá trị năm 2023 chuyển sang là 560 tỷ đồng.

- Doanh thu kế hoạch: 269.000 triệu đồng;
- Doanh thu thực hiện: 345.000 triệu đồng (Đạt 128% KH);

3. Kiểm soát dự toán chi được duyệt theo nghị quyết số 15/NQ-CPTP-HĐQT ngày 29/02/2024 của Hội đồng quản trị.

- Tổng chi phí quản lý được duyệt: 25.720 triệu đồng;
- Tổng chi phí quản lý thực chi 24.426 triệu đồng;

Tiết kiệm dự toán: 1.294 triệu đồng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VÀ NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024.

Công ty đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 theo đúng quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Kế hoạch của Hội đồng quản trị. Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các nội dung quan trọng nhất của doanh nghiệp theo Nghị quyết số 36/NQ-CPTP-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2024.

Thực hiện công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử của Ủy Ban chứng khoán và báo cáo cho Sở Giao dịch chứng khoán theo quy định.

1. Về chi trả cổ tức và sử dụng quỹ phúc lợi – khen thưởng.

a. Chi trả cổ tức.

Tổng giám đốc thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2023 theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông số 36/NQ-CPTP-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2024 và Nghị quyết số 48/NQ-CPTP-HĐQT ngày 26/6/2024 cụ thể:

- Chốt danh sách cổ đông vào ngày 26/7/2024;
- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 850 đồng/cổ phiếu (8.5%) vào ngày 18/8/2024;
- Tổng số tiền chi trả cổ tức là: 7.735.000.000 đồng

b. Dự chi quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2024 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Tổng Giám đốc phối hợp với BCH công đoàn cơ sở xây dựng, trình và được Hội đồng quản trị phê duyệt dự chi quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2024 (nghị quyết số 44/NQ-CPTP-HĐQT ngày 09/5/2024) như sau:

- Chi quỹ khen thưởng: 919.100.000 đồng
- Chi quỹ phúc lợi: 321.000.000 đồng.

2. Đăng ký bổ sung, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh.

Công ty thực hiện xong việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh theo điều 9, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 36/NQ-CPTP-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2024.

3. Xử lý hạch toán phần cắt giảm chi phí sản phẩm dịch vụ công ích 2014-2016 để quyết toán chuyển thể.

Trên cơ sở thống nhất của Đại hội đồng cổ đông về cho phép hạch toán một phần cắt giảm quyết toán sản phẩm dịch vụ công ích 2014-2016 (giai đoạn 100% vốn nhà nước) vào chi phí năm 2024 và các năm tiếp theo, Tổ giúp việc đã thực hiện xong phần phân khai các chi phí bị cắt giảm giai đoạn 2014 đến tháng 4/2026 (giai đoạn 100% nhà nước). Đồng thời xác định giá trị phần vốn nhà nước giai đoạn chuyển thể (ngày 4/5/2016) và phân tích các khó khăn, vướng mắc để đề xuất phương án xử lý trình Ban chỉ đạo theo tinh thần văn bản số 125/BCĐ ngày 12/6/2023.

Ngày 17/9/2024, Tổ giúp việc đã họp thống nhất và trình Ban chỉ đạo phê duyệt báo cáo xác định phần vốn nhà nước tại thời điểm công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

4. Xây dựng phương án tái cơ cấu, sắp xếp lại đơn vị từ 2025:

Tổng giám đốc đã phân công cho phó tổng giám đốc Nguyễn Quang Huy nghiên cứu, phối hợp với tư vấn xây dựng. Dự kiến trình Hội đồng quản trị vào tháng 02/2025.

III. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ.

Năm 2024, do ảnh hưởng nguồn tài chính hạn hẹp nên Tổng giám đốc chưa trình Hội đồng quản trị danh mục đầu tư, mua sắm. Sau khi có kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Tổng giám đốc sẽ trình phương án tái cơ cấu toàn diện về tổ chức và đầu tư để HĐQT xem xét.

IV. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH KHÁC.

1. Công tác Hành chính quản trị.

- Thực hiện tốt việc tổ chức phục vụ lễ Tết Nguyên Đán, Tết Dương lịch 2024, Lễ 30/4 và 01/5, Lễ 02/9.

- Tổ chức hội nghị người lao động năm 2024 (vào ngày 26/3/2024) theo quy chế dân chủ cơ sở. Tổ chức hội nghị đối thoại giữa người lao động khối công ích và người sử dụng lao động.

- Tổ chức tập huấn về “ Xử lý và chuẩn hóa các sai phạm về hóa đơn điện tử và chi phí được trừ trong công tác quản lý thuế tại doanh nghiệp. Cập nhật các văn bản mới về thuế năm 2024”.

- Tổng giám đốc đã ban hành các quyết định kiện toàn các Hội đồng cho phù hợp với tình hình thực tế tại công ty (Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động, Hội đồng Khoa học kỹ thuật, Hội đồng thi đua-khen thưởng, Ban chỉ huy phòng chống lụt bão, cứu hộ cứu nạn, Lực lượng phòng cháy chữa cháy cơ sở).

2. Công tác Quản lý tài chính và quan hệ cổ đông

a. Đảm bảo tài chính cho hoạt động sản xuất.

Trên cơ sở Nghị quyết của HĐQT, Tổng Giám đốc đã ký kết các hợp đồng tín dụng với các Ngân hàng gồm: Ngân hàng BIDV (hạn mức 350 tỷ). Ngân hàng MB(hạn mức 150 tỷ). Hiện công ty đang thương thảo ký HĐ với các ngân hàng Techcombank chi nhánh Quang Trung và Ngân hàng Hàng hải MSB theo các nghị

quyết số 66/NQ-CPTP-HĐQT ngày 03/10/2024 và số 67/NQ-CPTP-HĐQT ngày 03/10/2024 của Hội đồng quản trị

Qua đó, các cam kết tín dụng cho hoạt động sản xuất gồm (bảo lãnh dự thầu, cam kết tín dụng, bảo đảm thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng, bảo lãnh thanh toán, bảo lãnh bảo hành, bảo lãnh chờ quyết toán...) được thực hiện kịp thời.

Việc vay vốn cho hoạt động sản xuất cũng được thực hiện đúng quy chế hoạt động sản xuất kinh doanh trên nguyên tắc thận trọng và an toàn. Các khoản vay đều được trả toán, đáo hạn đúng hạn, không phát sinh nợ quá hạn ảnh hưởng đến uy tín, lịch sử giao dịch của công ty. Đảm bảo an toàn tài chính doanh nghiệp.

Quyết toán, thanh toán, hoàn thuế nội bộ được thực hiện đúng quy chế hoạt động sản xuất kinh doanh và quy chế quản lý tài chính. Đảm bảo kịp thời, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các đơn vị đẩy mạnh hoạt động sản xuất.

b. Công bố thông tin được thực hiện kịp thời đầy đủ theo đúng quy định.

3. Công tác quản trị nhân sự.

a. Lao động:

- Số lao động ngày 01/01/2024: 344 người, trong đó: Nam 309, nữ 35
- Tăng trong kỳ: 25 người, trong đó: 02 nữ.
- Giảm trong kỳ: 42 người, trong đó: chấm dứt HĐLĐ: 39 người, nghỉ hưu: 02 người, sa thải: 01 người.
- Số lao động đến ngày 31/12/2024: 327 người, trong đó: nữ 36 người, nam 291 người.

b. Hợp đồng lao động:

- Không xác định thời hạn: 210 người.
- Xác định thời hạn: 117 người.

c. Trình độ chuyên môn:

- Trên đại học + đại học: 127/327 người, chiếm tỷ lệ 37,3%.
- Cao đẳng, trung cấp: 35/327 người, chiếm tỷ lệ 10,7%.

d. Khen thưởng-Kỷ luật.

- Khen thưởng:

+ Ủy ban nhân dân thành phố đã có quyết định công nhận Công ty đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” năm 2023. (Quyết định số 563/QĐ-UBND, ngày 20/02/2024)

+ Công an TP. Hồ Chí Minh có quyết định khen thưởng cho Công ty đã có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc năm 2023 (quyết định số 4867/QĐKT-CATP-PX03, ngày 12/6/2024)

+ Năm 2024 đã thực hiện thưởng tết nguyên đán, tết dương lịch thưởng các ngày lễ đầy đủ cho người lao động.

- Kỷ luật: Thi hành kỷ luật sa thải 01 người lao động (Ông: Huỳnh Phi Hùng- XN Công trình 9, đã tự ý nghỉ việc 09 ngày mà không có lý do chính đáng).

e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh:

- Hội đồng quản trị bổ nhiệm chức vụ P. Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Xuân Khoa. Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ đối với các thành viên Ban Tổng Giám đốc, trong đó ông Nguyễn Xuân Khoa thực hiện một số nhiệm vụ của ông Phạm Ngọc Thành đã nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí theo quy định

- Bổ nhiệm mới 01 nhân sự: Trịnh Lê Quang Vinh – GĐXN Công trình 8.

- Bổ nhiệm lại 03 nhân sự: Nguyễn Tuấn Anh, Nguyễn Công Du – Xí nghiệp công trình 2; Huỳnh Thanh Phú - P. Chất lượng thiết bị.

- Điều động và bổ nhiệm 02 nhân sự: Đỗ Minh Trang, Võ Bá Nguyên- P. Giám đốc XN công trình 8.

- Chấm dứt HĐLĐ và miễn nhiệm: 03 nhân sự: Phạm Minh Trí- XN công trình 3; Hồ Văn Phương Vũ , Trịnh Văn Thanh- XN Công trình 8.

-Miễn nhiệm và điều động Võ Kim Bằng P. GĐ XN4 làm Nhân viên phòng Kinh doanh.

- Điều động Nguyễn Văn Thương P. Giám đốc XN6 làm P. Giám đốc XN10.

- Phân công kiêm nhiệm chức vụ Trưởng phòng HCNS đối với Ông Nguyễn Quang Huy-Phó Tổng Giám đốc (thay cho ông Nguyễn Công Dân nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí). Phân công ông Nguyễn Tấn Toàn- P. Giám đốc XN, phụ trách XN 10 thay cho ông Nguyễn Xuân Khoa.

Trên cơ sở Quyết định phân công nhiệm vụ và ủy quyền Ban Tổng Giám đốc, Tổng giám đốc đã điều chỉnh và ban hành các quyết định kiện toàn các Hội đồng cho phù hợp với tình hình thực tế tại công ty gồm: Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động, Hội đồng Khoa học kỹ thuật, Hội đồng thi đua-khen thưởng, Ban chỉ huy quân sự, Ban chỉ huy phòng chống lụt bão, cứu hộ cứu nạn, Lực lượng phòng cháy chữa cháy cơ sở.

4. Tiền lương và chế độ chính sách cho người lao động.

a. Tiền lương.

Công ty thực hiện trả lương cho người lao động đúng theo quy chế trả lương và thỏa ước lao động tập thể. Thu nhập bình quân người lao động năm 2024 (đã chi trả đến tháng 12/2024 và thưởng tháng 13) như sau:

+ Khối văn phòng: 14.491.643 đồng/người/tháng

+ Khối công ích: 12.703.073 đồng/người/tháng

+ Khối công trình: 13.078.313 đồng/người/tháng

Bình quân toàn Công ty: 13.033.652 đồng/người/tháng

Các chế độ phụ cấp, lương ngoài giờ được công ty thanh toán đầy đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật.

b. Các chế độ khác.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm (Xã hội -Y tế - Thất nghiệp) cho người lao động và trích nộp kinh phí công đoàn theo đúng quy định.

- Giải quyết các chế độ ốm đau, thai sản với số tiền 54.773.000 đồng, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 332 người lao động tại Trung tâm y tế Hòa Hảo với số tiền là: 334.980.000 đồng; thăm hỏi, trợ cấp khó khăn hiếu hỉ với số tiền là: 26.900.00 đồng; chăm lo con người lao động nhân dịp trung thu, quốc tế thiếu nhi với số tiền là: 39.100.000 đồng.

- Hỗ trợ kinh phí tham quan nghỉ mát năm 2024 cho người lao động với mức 1.500.000 đồng/người và 4 ngày nghỉ (kể cả thứ 7 và chủ nhật) theo thỏa ước lao động tập thể và dự chi quỹ phúc lợi.

- Thực hiện đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các thiết bị phục vụ cho sản xuất, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân số tiền là: 433.857.060 đồng, cấp bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật với số tiền là: 257.421.755 đồng.

- Tất cả người lao động công ty đều được mua bảo hiểm tai nạn lao động.

- Tổ chức học và thi bổ sung chứng chỉ nghề, nâng bậc nghề cho 151 người lao động. 100% người lao động được học và cấp chứng nhận huấn luyện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

- Cử 18 người lao động tham gia lớp đào tạo về BIM (*Building Information Modeling*) phục vụ kế hoạch số hóa dữ liệu cầu bằng khoa học công nghệ.

5. Những khó khăn vướng mắc:

Năm 2024 là năm công ty phải áp dụng khoa học, công nghệ vào quản lý theo cam kết tại các điều khoản hợp đồng sản phẩm dịch vụ công. Do đó chi phí đầu tư, chi phí quản lý và thiết bị quản lý tăng.

Chi phí thi công phát sinh từ việc chủ đầu tư chậm bàn giao mặt bằng để thi công do vướng đền bù giải tỏa như chi phí bảo lãnh thực hiện hợp đồng, chi phí thuê xe máy thiết bị, chi phí đảm bảo giao thông, quản lý công trường...

Sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường xây dựng nhất là các tỉnh khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Các đối thủ cạnh tranh giảm giá rất sâu khi tham gia các gói thầu (từ 16% trở lên).

Đặc thù các gói thầu công ty thi công trong giai đoạn khủng hoảng về nguồn vật liệu. Đặc biệt là cát, đất đắp và đá. Do đó tiến độ thi công bị kéo dài và chi phí công trình tăng. Đây là khó khăn lớn và chưa có giải pháp khắc phục kéo dài qua năm 2025.

Một số rủi ro khách quan trong quá trình sản xuất như điều chỉnh giảm quyết toán của các gói thầu sản phẩm dịch vụ công và công trình vốn ngân sách khi được thẩm tra duyệt quyết toán cũng gây ảnh hưởng đến chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận của công ty.

Với những khó khăn chung của cả nước, thành phố Hồ Chí Minh trong năm 2024, việc công ty hoàn thành 130,07% kế hoạch doanh thu, 105% lợi nhuận và 100% lợi nhuận chia cổ tức cho cổ đông là nỗ lực rất lớn của toàn thể lãnh đạo, nhân viên và người lao động công ty.

Phần II

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

1. Tình hình.

a. Về dịch vụ sự nghiệp công (trước đây là sản phẩm dịch vụ công hay công ích): Dịch vụ sự nghiệp công trong giai đoạn 2025-2027 vẫn là lĩnh vực nắm vai trò quan trọng, then chốt trong hoạt động sản xuất doanh nghiệp. Hoạt động này mang lại nguồn thu ổn định, đảm bảo duy trì bộ máy nhân lực và chi phí quản lý doanh nghiệp.

Năm 2025 là năm đầu tiên thực hiện hợp đồng quản lý bảo trì công trình cầu đường bộ giai đoạn 2025-2027. Nhiệm vụ trọng tâm của năm 2025 là tổ chức thực hiện hợp đồng 2025-2027 với phương châm nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, cải tiến quy trình sản xuất. Đây là một nhiệm vụ hết sức quan trọng và khó khăn cần có chiến lược, phương án và sự nỗ lực toàn công ty.

b. Hoạt động thi công xây dựng công trình:

Dự báo hoạt động thi công xây dựng công trình tiếp tục khó khăn trong năm 2025: Năng lực kỹ thuật công ty còn nhiều hạn chế, nguồn công trình ít, tính cạnh tranh trên thị trường gay gắt hơn. Tuy nhiên, một số gói thầu được ký kết cuối năm 2024 chuyển tiếp sang (khoảng 450 tỷ đồng) là nền tảng để công ty duy trì hoạt động và chuẩn bị để tham gia các gói thầu mới trong năm 2025. Các khó khăn về mặt bằng và nguồn vật liệu tiếp diễn trong năm 2025.

2. Kế hoạch được giao:

Với những phân tích nêu trên, mặc dù còn nhiều khó khăn, thử thách không lường hết được nhưng với sự quyết tâm của toàn công ty, Tổng Giám đốc cam kết nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 đã được Hội đồng quản trị giao theo Nghị quyết số 06/NQ-CPTP-HĐQT ngày 17/01/2025:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
1	Doanh thu	500.000
2	Lợi nhuận trước thuế	9.000
3	Lợi nhuận sau thuế	7.200
4	Lợi nhuận chia cổ tức	5.460
5	Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	6,0%

2.1 Về doanh thu: Doanh thu năm 2025 vẫn dựa vào 02 nhóm sản phẩm chính là dịch vụ sự nghiệp công và thi công xây dựng công trình.

- Dịch vụ sự nghiệp công: Thực hiện hợp đồng 2025-2027, công ty nỗ lực hoàn thành 100% giá trị hợp đồng năm 2025;
- Thi công công trình: Tổng giá trị hợp đồng đang thực hiện năm 2024 chuyển sang (450 tỷ đồng) là nền tảng để duy trì hoạt động sản xuất. Trong năm 2025 công ty nỗ lực để tham gia dự thầu và ký kết hợp đồng mới để đảm bảo mức doanh thu kế hoạch.

2.2 Về lợi nhuận và phân phối lợi nhuận: Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả, tiết kiệm chi phí. Tối ưu hóa mọi nguồn lực để đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận và quyền lợi của cổ đông.

II. Giải pháp

1. Giải pháp về tổ chức quản lý nội bộ.

Xây dựng và triển khai đề án tái cấu trúc các xí nghiệp công trình và hệ thống quản lý nội bộ. Đồng thời xây dựng và hoàn thiện tất cả các quy trình, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo tính khả thi và tính tuân thủ. Sắp xếp lại các xí nghiệp công trình (hợp nhất, chuyên môn hóa...) đủ nguồn lực để có thể thực hiện tốt các nhiệm vụ công ty giao. Trong đó, xây dựng 1 đến 2 đơn vị chủ lực đủ điều kiện tham gia thực hiện các gói thầu có quy mô lớn.

2. Giải pháp về nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ.

a. Đối với dịch vụ sự nghiệp công: Dịch vụ sự nghiệp công trong giai đoạn 2025 – 2027 vẫn là nhóm sản phẩm nền tảng để ổn định hoạt động của công ty. mặc dù có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực này nhưng công ty đang đối mặt với nhiều thách thức:

- Tính cạnh tranh trong thị trường bắt đầu gay gắt. Thực tế là công ty đã phải giảm giá nhiều để cạnh tranh.

- Yêu cầu về áp dụng khoa học công nghệ vào quản lý ngày càng cao. Đặc biệt là tham gia vào quá trình số hóa công tác quản lý bảo trì công trình để tiến hành chuyển đổi số theo lộ trình của UBND thành phố.

- Yêu cầu về chất lượng sản phẩm ngày càng cao, trong khi nguồn lực của công ty chưa được nâng cấp tương xứng (nhân lực, thiết bị...)

Giai đoạn 2025-2027, nhóm dịch vụ sự nghiệp công công ty đang và sẽ tham gia nhiều lĩnh vực gồm:

- + 07 gói thầu quản lý bảo trì các công trình cầu đường bộ do Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh quản lý;

- + 01 gói thầu quản lý bảo trì các công trình cầu đường bộ do UBND thành phố Thủ Đức quản lý;

- + 01 gói thầu quản lý bảo trì các công trình cầu đường bộ do Sở Giao thông vận tải Tỉnh Đồng Nai quản lý;

- + 01 gói thầu (với tư cách nhà thầu phụ) quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng tuyến Metro Bến Thành – Suối Tiên.

- + Tham gia đấu thầu để thực hiện các gói thầu bảo trì công trình đường thủy nội địa khu vực TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.

Do đó, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của lĩnh vực này, các giải pháp chủ yếu được đề ra như sau:

- Xây dựng và hoàn thiện quy trình thực hiện nhóm dịch vụ sự nghiệp công đảm bảo tính chuyên nghiệp, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng.

- Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý đảm bảo yêu cầu của chủ đầu tư, thuận lợi trong việc quản lý chất lượng dịch vụ.

- Tổ chức đào tạo, huấn luyện, nâng cao tay nghề, nâng cao ý thức trách nhiệm, hiệu quả công việc của người lao động trong từng vị trí công tác.
- Ứng dụng khoa học công nghệ vào trong quản lý, tạo ra các ưu thế, đặc trưng, nhận diện thương hiệu trong nhóm sản phẩm này.
- Nghiên cứu các cơ chế nội bộ để tạo động lực cho người lao động sáng tạo, cống hiến cho công ty.

b. Đối với thi công công xây dựng công trình.

- Xây dựng lại quy trình đấu thầu. Trong đó, công tác khảo sát lên phương án tổ chức thi công (nghiên cứu hồ sơ thiết kế, huy động nguồn lực, khảo sát nguồn vật liệu, khảo sát mặt bằng, lao động địa phương, các đối tác, đặc điểm địa lý, thời tiết...) để dự trù về giá dự thầu đảm bảo tính khả thi.
- Tăng cường hợp tác với các đối tác (Đối tác thi công, thầu phụ, nhà cung cấp vật liệu, máy móc thiết bị, giải pháp thi công ...);
- Đảm bảo nguồn lực tài chính cho hoạt động sản xuất.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xe máy thiết bị.

3. Giải pháp về đầu tư.

Việc đầu tư trong giai đoạn hiện nay là cần thiết và cấp bách để đảm bảo các mục tiêu duy trì và phát triển doanh nghiệp nhưng phải đảm bảo tính hiệu quả và tính thận trọng. Dự kiến, công ty sẽ thực hiện đầu tư năm 2025 và các năm tiếp theo gồm:

- Danh mục các thiết bị công nghệ theo điều khoản “Ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý bảo trì” thuộc 08 gói thầu dịch vụ sự nghiệp công (Các phần mềm chuyên ngành, các thiết bị đo lường, các thiết bị giám sát hành trình....)
- Các thiết bị thiết yếu đảm bảo yêu cầu thực hiện các gói thầu dịch vụ sự nghiệp công (Thiết bị quét đường, xe tải, xe cầu, xe máy, thiết bị dụng cụ cho tuần tra viên...)
- Một số thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (thiết bị cào bóc, thăm BTNN, thiết bị kiểm định cầu, thiết bị thi công công trình khác..).

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, Tổng Giám đốc kính trình Hội đồng Quản trị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Đảng ủy công ty;
- BCH 02 đoàn thể;
- Kế toán trưởng;
- Trưởng các phòng, GD các XN.
- Lưu HCNS.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Hữu Châu

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ TP.HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

STT	Khoản mục	Ký hiệu	Năm 2024			Kế hoạch 2025		Tăng trưởng so với TH	Ghi chú
			KH	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Cách tính	Thành tiền		
A	Doanh thu	DT	450.000.000.000	585.314.141.462	130,1%	DT1 +DT2+DTK	500.000.000.000	-14,6%	
I	Từ hoạt động sản xuất kinh doanh		449.000.000.000	584.432.941.809			499.000.000.000		
1	Cung ứng sản phẩm sự nghiệp công	DT 1	180.000.000.000	239.112.331.804	132,8%	Theo Hợp đồng	220.000.000.000		
2	Thi công công trình và Kiểm định cầu	DT 2	269.000.000.000	345.320.610.005	128,4%		279.000.000.000		
2.1	Thi công công trình		268.500.000.000	344.510.664.579			278.500.000.000		
2.2	Kiểm định cầu		500.000.000	809.945.426			500.000.000		
II	Doanh thu khác (TC + bất thường)	DTK	1.000.000.000	881.199.653			1.000.000.000		
1	Doanh thu tài chính		900.000.000	739.474.192		Dự kiến	900.000.000		
2	Doanh thu bất thường		100.000.000	141.725.461			100.000.000		
B	Chi phí	CP	441.500.000.000	576.389.534.864	130,6%		491.000.000.000	-14,8%	
I	Chi phí sản xuất	CPSX	415.400.000.000	551.702.946.981			462.720.000.000		
1	Cung ứng sản phẩm sự nghiệp công	CP1	157.000.000.000	217.045.524.219		88% doanh thu	193.600.000.000		
2	Thi công công trình và Kiểm định cầu	CP2	258.400.000.000	334.657.422.762			269.120.000.000		
2.1	Thi công công trình		258.000.000.000	333.871.775.699		Tạm tính	268.720.000.000		
2.2	Kiểm định cầu		400.000.000	785.647.063		93,5% doanh thu	400.000.000		
II	Chi phí khác	CPK	380.000.000	260.823.468			380.000.000		
1	Chi phí tài chính		300.000.000	157.524.958		Lãi vay	300.000.000		
2	Chi phí bất thường		80.000.000	103.298.510			80.000.000		
2.1	Chi phí giá thành								
III	Chi phí quản lý toàn công ty		25.720.000.000	24.425.764.415		Dự toán chi 2025	27.900.000.000		
C	Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận	LN	8.500.000.000	8.924.606.598	105,0%		9.000.000.000	0,8%	
I	Lợi nhuận trước thuế	LNTT	8.500.000.000	8.924.606.598		DT-CP	9.000.000.000		
II	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	TNDN	1.700.000.000	1.821.693.222		LNTT x 20%	1.800.000.000		
III	Lợi nhuận sau thuế	LNST	6.800.000.000	7.102.913.376		LNTT - TNDN	7.200.000.000		
IV	Dự kiến phân phối lợi nhuận		6.800.000.000	7.102.913.376			7.200.000.000		
I	Quỹ đầu tư phát triển	ĐT	-	-		0% LNST	-		

STT	Khoản mục	Ký hiệu	Năm 2024			Kế hoạch 2025		Tăng trưởng so với TH	Ghi chú
			KH	Thực hiện	Tỷ lệ đạt	Cách tính	Thành tiền		
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	KTPL	1.340.000.000	1.642.913.376		LNST-CT	1.740.000.000		
3	Lợi nhuận chia cổ tức	CT	5.460.000.000	5.460.000.000		6% vốn điều lệ	5.460.000.000		
4	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	TLCT	6,0%	6,0%			6,0%		
5	Lợi nhuận chưa phân phối		-	-			-		